

Số: 31/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2026/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã H, tỉnh Hưng Yên; Địa chỉ tạm trú: Tổ dân phố L, phường V, tỉnh Hưng Yên. Căn cước công dân số 034080005828, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/10/2022.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 001186025345, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Mỹ L có 01 con chung là Nguyễn Tiểu H, sinh ngày 24/10/2015. Ly hôn, anh chị thống nhất: Chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Tiểu H, chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu anh Nguyễn Văn V đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L.

Anh Nguyễn Văn V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn V, chị Nguyễn Thị Mỹ L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2 Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị Mỹ L thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung, vợ chồng không có nợ chung đối với cá nhân, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Văn V tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng anh Nguyễn Văn V đã nộp theo biên lai số 0000700 ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hưng Yên, anh Nguyễn Văn V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hưng Yên;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hưng Yên;
- UBND xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên (GCNKH số 54 ngày 09/11/2007 của UBND xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình trước khi sáp nhập)
- Lưu hồ sơ.
- Lưu hành chính tư pháp./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Bình